

Chu Ân Lai viếng đền Hai Bà Trưng, Mao Trạch Đông ca ngợi

29/07/2016, 16:10

Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng năm 40 được coi là cuộc khởi nghĩa đầu tiên của người Việt chống lại ách đô hộ của người phương Bắc, lịch sử Trung Quốc xa xưa từng gọi hai bà là "kẻ nổi loạn". Nhưng sau này, chính người Trung Quốc phải thán phục gọi hai bà là những nữ anh hùng.



Hai Bà Trưng là người đầu tiên tái lập nước Nam sau nhiều năm bị phương Bắc đô hộ

Thực tế Hai Bà Trưng là người đầu tiên tái lập nước Nam sau nhiều năm bị người phương Bắc đô hộ, dù hai bà chỉ nắm quyền được 3 năm nhưng đó vẫn là một nhà nước có chủ quyền thực sự.

Dù vậy, cả chính sử Việt Nam lẫn Trung Quốc gần như ít viết hoặc tránh viết về Hai Bà Trưng. Đối với người Trung Quốc thì điều này khá dễ hiểu khi họ vốn coi hai bà là "phản tử nổi loạn" và bị hai phụ nữ đánh chiếm lấy lại hơn 60 thành trì quả thật là nỗi thẹn không nhỏ.

Vậy mà có một chi tiết đáng lưu tâm trên trang tờ Quang Minh nhật báo là tháng 7.1964, trong chuyến thăm Hà Nội, sau hội nghị 3 nước Việt Nam, Trung Quốc và Lào, Thủ tướng Trung Quốc khi ấy là Chu Ân Lai đã đến đặt vòng hoa tưởng niệm tại đền thờ Hai Bà Trưng.

Không chỉ Chu Ân Lai, Chủ tịch Trung Quốc khi đó là Mao Trạch Đông cũng hết lời ca ngợi Hai Bà Trưng là những nữ anh hùng vĩ đại.

Việc cùng lúc hai người người đứng đầu của nhà nước Trung Quốc hiện đại công nhận Hai Bà Trưng là anh hùng dân tộc của Việt Nam quả là sự lạ, khi các chế độ cầm quyền trước đây tại Trung Quốc luôn nhấn mạnh hai bà là quân phản loạn.

Chủ yếu lý do là do phần lớn diện tích đất mà Hai Bà Trưng quản lý nằm sâu trong lãnh thổ Trung Quốc ngày nay, là vùng lãnh thổ xưa của các bộ tộc Bách Việt.

Tuy cử chỉ đặt hoa viếng mộ Hai Bà Trưng của Chu Ân Lai không được người dân Việt Nam biết đến nhưng phía Trung Quốc xem đây là "vết son ngoại giao", có phần thừa nhận sự bạo tàn của Mã Viện đàn áp cuộc khởi nghĩa ở Lĩnh Nam vào thời nhà Hán.

Với sử Việt, Hai Bà Trưng được nhắc đến trong *Đại Việt sử ký toàn thư* của sử gia Lê Văn Hưu. Sử gia Lê Văn Hưu nhận xét: "Trưng Trắc, Trưng Nhị là đàn bà, hô một tiếng mà các quận Cửu Chân, Nhật Nam, Hợp Phố, cùng 65 thành ở Lĩnh Ngoại đều hưởng ứng, việc dựng nước xưng vương dễ như trở bàn tay, có thể thấy hình thế đất Việt ta đủ dựng được nghiệp bá vương. Tiếc rằng nối sau họ Triệu cho đến trước họ Ngô, trong khoảng hơn nghìn năm, bọn đàn ông chỉ cúi đầu bó tay, làm tôi tớ cho người phương Bắc, há chẳng xấu hổ với hai chị em họ Trưng là đàn bà hay sao? Ôi! Có thể gọi là tự vứt bỏ mình vậy".

Sử gia Nguyễn Nghiêm thời Lê trung hưng đánh giá: "Trưng Vương là dòng dõi bậc thần minh, nhân lòng dân oán hận, nổi giận, khích lệ người cùng chung mối thù. Nghĩa binh đi đến đâu gần xa đều hưởng ứng, 65 thành ngoài miền Ngũ Lĩnh một buổi sớm đều thu phục được, người dân chịu khổ từ lâu, không khác gì đã ra khỏi vực thẳm được thấy mặt trời. Bà quả là bậc anh hùng khí khái hơn người. Tuy rằng quân mới tập hợp, bị tan rã khi đã thành công, cũng làm hả được lòng căm phẫn của thần dân một chút... Khi đất nước bị chìm đắm, thì hầu như lại được khôi phục do một nữ chúa ở Mê Linh. Lúc đó bậc con trai mày râu phải cúi đầu ngoan ngoãn tuân theo không dám làm gì, chẳng đáng الثن lắm sao?"

Sau này vua Tự Đức cũng nhắc tới Hai Bà Trưng trong *Khâm định Việt sử Thông giám cương mục* rằng "Hai Bà Trưng thuộc phái quần thoả, thế mà hăng hái quyết tâm khởi nghĩa, làm chấn động cả triều đình Hán. Dẫu rằng thế lực cô đơn, không gặp thời thế, nhưng cũng đủ làm phẫn khởi lòng người, lưu danh sử sách. Kìa những bọn nam tử râu mày mà chịu khép nép làm tôi tớ người khác, chẳng những mặt dày then chốt lắm!".

Những sử liệu này chỉ nhắc về chuyện Hai Bà Trưng nổi dậy, chiếm được 65 thành trì và bị Mã Viện đánh bại. Có nhiều nguyên nhân cho việc này, chủ yếu đến từ việc nước ta kể từ khi lấy lại nền độc lập, việc tập hợp sử sách không hề dễ dàng, các quan thái thú phương Bắc khi đô hộ rất tích cực trong việc thủ tiêu lịch sử nước nam. Tuy nhiên, họ không thể tiêu diệt được những lời dân gian truyền miệng. Bên cạnh các ghi chép lấy từ sử liệu phương Bắc thường sơ sài và thiếu khách quan thì các huyền sử ghi về Hai Bà Trưng cũng được ghi chép để ca tụng công đức Hai Bà Trưng.

Thời Trần, Lý Tế Xuyên người khi đó giữ chức Thủ đại tang thư, Hỏa chính trưởng trung phẩm, Phụng ngự, An Tiêm lộ chuyển vận sứ thời vua Trần Hiến Tông (tại vị 1329-1341, đặt niên hiệu là Khai Hựu) và là chuyển vận sứ lộ An Tiêm (Thanh Hóa) viết *Việt điện u linh tập* đề cao vai trò của Hai Bà Trưng.

Việt điện u linh tập tuy không phải là một sử liệu khi nó mang dáng dấp tâm linh nhiều hơn, nhưng nó cho thấy cái nhìn dân gian của người Việt cũng như của hậu bối đối với những vị thần bảo hộ đất nước mà triều Trần khi đó lập đền thờ phụng.

Chuyện phụng thờ Hai Bà Trưng được *Việt điện u linh tập* kể lại như sau:
"Vua Anh Tông nhà Lý, nhân trời đại hạn, khiến thiền sư Tịnh Giới đến đền cầu mưa, quả được mưa, khí mát buốt người.

Vua mừng liền qua xem, hốt nhiên ngủ mộng thấy hai thiếu nữ mặt hoa mày liễu, áo lục quần hồng, mao đỏ, thắt lưng, cõi ngựa sắt theo mưa mà chạy ngang.

Vua lấy làm lạ mới hỏi. Đáp rằng: - Thiếp là chị em Nhị Trưng đây, vâng mệnh Thượng đế xuống làm mưa.

Vua tỉnh dậy mà cảm, sắc phong trùng tu từ vũ, rồi sắm lễ vật đến tế, sai sứ rước về phía Bắc Đại nội, dựng đền Vũ Sư mà thờ phụng.

Sau lại thác mộng cho vua xin lập đền thờ ở làng Cổ Lai, vua nghe theo, sắc phong Trinh Linh Phu Nhân. Năm Trùng Hưng (Trần Nhân Tông) thứ tư, phong bà chị là Chế Thắng phu nhân, năm Hưng Long (Trần Anh Tông) thứ hai mươi mốt, gia thêm hai chữ Thuần Trinh. Lại gia phong thêm cả bà chị và bà em hai chữ Bảo Thuận, thường thường vẫn có linh ứng".

Từ câu chuyện được chép trong *Việt điện u linh tập* cho thấy phải đến thời vua Lý Anh Tông thì Hai Bà Trưng mới chính thức được thờ phụng. Khi ấy, hai bà được triều Lý suy tôn là thánh thần và mang điềm lành đến cho dân (ban mưa).

"Từ xưa cho đến bà là âm nhu, ở về hào lục ngũ, như bà Lữ Trì (vợ Lưu Bang) nhà Hán, bà Võ Anh (Võ Tắc Thiên) nhà Đường vẫn thường hiệu lệnh thiên hạ, hét nạt gió sấm, nhưng đều nhò nghiệp cả của Tiên đế, khinh bỉ Tự quân là trẻ con, dùng oai lực ngự hạn kẻ dưới, rốt cuộc cũng chỉ là kẻ có tội muôn đời.

Trái lại hai Phu nhân đây, đem một lữ đoàn binh sĩ, một mai mà hạ năm mươi sáu thành, dũng xiêm Bách Việt, trở mặt phuong nam mà xưng Cô (cùng với Triệu Vũ đế (Triệu Đà), Lý Nam Đế (Lý Bí) không hơn không kém, khiến cho đời sau đều tôn xưng là Vương.

Tuy chẳng chịu theo kế hoạch của người (ý trời) mới có trận thua ở Cẩm Khê, mà cái khí tượng chính đại quang minh đã bao trùm cả khoảng trời đất, khiến cho người đời thán mộ và hăng hái thêm thì con gà mái gáy buổi mai của nhà Hán, nhà Đường có đáng làm đứa thị tì đội dung quan, mặc lục y đầy xe cho hai bà hay không?", Lý Tế Xuyên dành lời bình luận đầy ngưỡng mộ với Hai Bà Trưng.

Thiên Hà

Nguồn: <https://1thegioi.vn/chu-an-lai-vieng-den-hai-ba-trung-mao-trach-dong-ca-ngoi-16863.html>

www.vietnamvanhien.org

